TRẦN CAO BỘI NGỌC (Chủ biên) – VŨ VẠN XUÂN

TIẾNG ANH 6

Friends Plus

Workbook

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

OXFORD

LIVEWORKSHEETS

TRẦN CAO BỘI NGỌC (Chủ biên) – VŨ VẠN XUÂN

TIẾNG ANH 6

Friends Plus

Workbook

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

OXFORD UNIVERSITY PRESS

LIVEWORKSHEETS

Contents

Starter unit		4
Unit 1	Towns and cities	12
Unit 2	Days	18
Unit 3	Wild life	24
Unit 4	Learning world	30
Unit 5	Food and health	36
Unit 6	Sports	42
Unit 7	Growing up	48
Unit 8	Going away	54
Cumulative review		60
Language focus practice		64
Key phrases		74
Irregular verbs		76
Everyday English		77

Chân trời sáng tạo

LIVEWORKSHEETS

Lời nói đầu

Tiếng Anh 6 Friends Plus – Workbook do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tổ chức biên soạn giúp học sinh củng cố và mở rộng kiến thức ngôn ngữ và kĩ năng giao tiếp tiếng Anh mà các em đã học trong sách giáo khoa *Tiếng Anh 6 Friends Plus – Student Book*.

Sách gồm một bài ôn tập củng cố kiến thức đã học (*Starter Unit*) và tám đơn vị bài học chính tương ứng với các đơn vị bài học trong sách giáo khoa *Tiếng Anh 6 Friends Plus – Student Book*.

Các bài tập trong **Tiếng Anh 6 Friends Plus – Workbook** đa dạng, phong phú, bám sát ngữ pháp, từ vựng và chủ đề trong sách giáo khoa *Tiếng Anh 6 Friends Plus – Student Book* với ba cấp độ.

- Cấp độ 1 sao ★: Bài tập ở mức độ nhận biết
- Cấp độ 2 sao ★★: Bài tập ở mức độ thông hiểu
- Cấp độ 3 sao ★★★: Bài tập ở mức độ vận dụng

Cuối sách có phần Ôn tập (*Cumulative Review*) giúp học sinh ôn lại những kĩ năng đã học trong sách học sinh; phần Thực hành trọng tâm ngôn ngữ (*Language Focus Practice*); mục Cụm từ chính (*Key phrases*) với các cụm từ chính được đề cập trong sách giáo khoa; mục các động từ bất quy tắc (*Irregular Verbs*); mục Tiếng Anh hằng ngày (*Everyday English*).

Chúng tôi mong rằng **Tiếng Anh 6 Friends Plus – Workbook** sẽ là một phương tiện hỗ trợ tốt cho các em học sinh lớp 6 học tiếng Anh.

Chúc các em thành công!

NHÓM TÁC GIẢ

LIVEWORKSHEETS

Starter unit

VOCABULARY • Free time

1 ★ Look at the pictures. Complete the crossword with hobbies and interests. Find the extra word.

	1 s	p	o	r	t							
2			t									
3					l							
		4					g					
	5		s									
6		c										
7			t									

The extra word is: _ _ _ _ _ _ _ _.

2 ★★ Complete the text with the given words.

cycling friends games internet photography reading ~~shopping~~

Hi. I'm Katy, I'm eleven and I'm from Melbourne in Australia. I'm into ***shopping***, and sport – I really like basketball and [1] _____ with my friends. I'm interested in [2] _____ – it's my favourite hobby and my photos of animals are good! My brother Robert is into music, [3] _____ books and meeting his [4] _____. He isn't interested in video [5] _____ or chatting on the [6] _____.

3 ★★ Complete the dialogue.

Archie Hi! I'm Archie.
Harry Hello, I'm Harry.
Archie What are your hobbies?
Harry I'm into **p** h o t o g r a p h y and [1] **a** _ _, and I like [2] **w** _ _ _ _ _ _ _ TV and [3] **fi** _ _ _. My sisters are into [4] **sh** _ _ _ _ _ _, but I'm not. And you?
Archie I'm into [5] **ch** _ _ _ _ _ _ online, and [6] **m** _ _ _ _ _ _ friends. And I like [7] **s** _ _ _ _ – I'm interested in American football and basketball.
Harry Great! I'm into basketball.
Archie And I like [8] **c** _ _ _ _ _ _, but I'm not very good. Italian food is my favourite ... and Turkish food.
Harry Yes, Turkish food is really good. It's *my* favourite.

4 ★★ Complete the sentences with the given words.

at don't favourite ~~good~~ in into not

Ellen is ***good*** at sport.
1 I'm interested _____ animals and music.
2 James is _____ films and shopping.
3 My dad is good _____ cooking.
4 I'm _____ interested in reading.
5 My _____ sport is basketball.
6 I _____ like chatting on the internet.

5 ★★★ Write sentences about the interests of your friends and family. Use the words on this page and the phrases to help you.

my brother my dad my friend(s) my mum my sister my parents

is / are good at is / are interested in is / are into

My mum is interested in art, music and animals.

LIVEWORKSHEETS

S LANGUAGE FOCUS • *be*: affirmative and negative • Subject pronouns and possessive adjectives • Object pronouns

be: affirmative and negative

1 ★ Complete the table with the given words.

aren't isn't ~~am~~ 'm not 're 's

Affirmative	
I' m He / She / It [1] ..... You / We / You / They [2]	into music. eleven years old. good at cooking.
Negative	
I [3] ..... He / She / It [4] ..... You / We / You / They [5]	ten. into photography. good at art.

2 ★★ Complete the sentences with *'m, 's* or *'re*.

They 're into films and music.
1 I ..... interested in animals.
2 He ..... Italian.
3 You ..... good at skateboarding.
4 She ..... into chatting online.
5 It ..... a good video game!
6 We ..... from Edinburgh.
7 I ..... eleven.
8 They ..... teachers.

3 ★★ Rewrite the sentences using the negative form.

I'm into cycling.
I'm not into cycling.
1 She's interested in reading.
.....
2 We're good at basketball.
.....
3 The book is very good.
.....
4 My brothers are into photography.
.....
5 I'm fifteen.
.....
6 You're from Ankara.
.....
7 He's my friend.
.....
8 We're in our house.
.....

4 ★★★ Write sentences about the people using the correct form of *be*.

Name	Age	From
Martin	twelve	Prague
Nuran	thirteen	Izmir
Jessica and Holly	eleven	Liverpool
me	?	?

Martin is twelve. He's from Prague.
1 Nuran .....
2 Jessica and Holly .....
.....
3 I .....

Subject pronouns and possessive adjectives

5 ★★ Rewrite the sentences with the correct subject pronouns and possessive adjectives.

She is my cousin. (Sarah / I)
1 ..... is ..... birthday present. (The book / Peter)
2 ..... are ..... parents. (Joe and Kim / Anya)
3 ..... isn't ..... favourite food. (pizza / I)
4 ..... are ..... friends. (You and I) / (Minh and Chau)
5 ..... is ..... favourite uncle. (Tom / you and I)

Object pronouns

6 ★★ Choose the correct answers.

My homework is difficult. Please help ..... !
(a) me b her c it
1 This is a good photo. Do you want to see ..... ?
a it b them c him
2 We're going to the cinema. Come with ..... .
a them b her c us
3 My uncle is in this picture. That's ..... .
a them b him c you
4 I don't eat burgers because I don't like ..... .
a him b them c us
5 I've got your bag. I can give it to ..... on Friday.
a you b us c me
6 I don't know that new girl. Do you know ..... ?
a him b them c her

LIVEWORKSHEETS

S VOCABULARY • Prepositions and everyday objects

1 ★ Find twelve more words in the wordsearch.

bag clock coat desk drawer laptop mobile phone notebook ~~pen~~ poster shelf speaker table

P	E	N	W	X	V	U	Z	L	G	N	H	N
K	Q	Y	P	D	H	C	O	A	T	O	F	K
S	U	D	E	S	K	L	M	P	K	T	K	W
P	K	F	H	L	S	O	Q	T	Q	E	X	U
E	P	S	Z	E	G	C	K	O	D	B	N	V
A	K	H	C	F	J	K	W	P	R	O	J	E
K	G	E	J	X	Y	P	Y	G	A	O	P	L
E	I	L	H	T	A	B	L	E	W	K	M	N
R	H	F	W	P	D	K	Q	C	E	H	N	B
X	D	M	E	Z	B	I	U	X	R	V	R	H
B	A	G	F	G	P	O	S	T	E	R	T	J
M	O	B	I	L	E	P	H	O	N	E	F	K

2 ★★ Correct the sentences.

It's a laptop.
It isn't a laptop. It's a dictionary.

1 It's a notebook.

2 It's a dictionary.

3 It's a coat.

4 It's a pen.

5 It's a bag.

3 ★★ Look at the pictures. Complete the sentences with the given prepositions.

between in on ~~near~~ next to opposite under

The coat is near the notebook.
1 The clock is ..... the shelf.
2 The bag is ..... the chair.
3 The dictionary is ..... the drawer.
4 The desk is ..... the table.
5 The mobile phone is ..... the laptop and the speaker.
6 The poster is ..... the board.

4 ★★★ Write sentences about the picture. Use prepositions.

The laptop is on the desk.

LIVEWORKSHEETS

S LANGUAGE FOCUS • Possessive 's • Possessive pronouns • *be*: questions

Possessive 's

1 ★ Choose the correct words.

Davids' / David's book is in the drawer.

1 This is Tony's / Tonys' sports bag.
2 The teachers / teacher's book is on the desk.
3 Where's Eva's / Evas pen?
4 My two friends' / friend's names are Tamer and Kemal.
5 I like the photos / photo's in this book.

2 ★★ Follow the lines. Then write the names with the possessive 's and the objects. Use the words in the box to help you.

bag house mobile phone
~~pen~~ table teacher

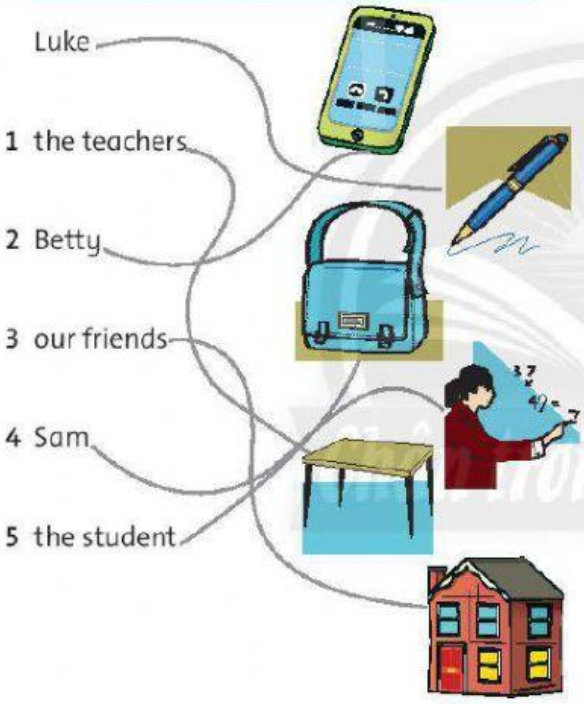

Luke's pen .....

1 .....
2 .....
3 .....
4 .....
5 .....

Possessive pronouns

3 ★★ Read the dialogue and choose the correct words.

Teacher Is your bag blue, Hannah?
Hannah No, Tom has got a blue bag. I think that's his / theirs.
Teacher OK. What colour is your bag?
Hannah My bag is black.
Teacher Is it this one?
Hannah Yes, that's [1] hers / mine. Thank you!
Teacher There's a red bag here too. Has your sister got a red bag?
Hannah Yes, she has. That's [2] ours / hers.
Teacher There are some pens on the desk. Are they yours?
Hannah Katie and Lily have got some new pens. The pens are [3] theirs / his, I think.
Teacher OK. Look, there's a mobile phone!
Hannah I haven't got a mobile phone. Is it [4] ours / yours?
Teacher Er – yes, it is. Thank you, Hannah.

be: questions

4 ★ Complete the table with the given words.

aren't am Is ~~Am~~
'm not Are isn't are is

Questions	Short answers	
	Affirmative	**Negative**
Am I next to my friend?	Yes, I [1]	No, I [2] .....
[3] ..... he / she / it near the board?	Yes, he / she / it [4]	No, he / she / it [5] .....
[6] ..... you / we / you / they opposite the teacher?	Yes, you / we / you / they [7]	No, you / we / you / they [8] .....

5 ★★★ Imagine there is a new student in your class. Write questions with *be*.

Are you eleven?

LIVEWORKSHEETS

VOCABULARY • Basic adjectives

1 ★ Look at the pictures. Complete the words.

n e w

1 o _ _

2 sm _ _ l

3 ex _ _ n _ i _ e

4 i _ t _ r _ s _ i _ g

5 p _ p _ l _ r

6 b _ r _ n _

7 h _ r _ i _ l _

2 ★★ Complete the dialogues with the given words.

bad boring cheap ~~interesting~~
nice old slow small unpopular

'Photography is a good hobby.'
'Yes, it's very interesting.'

1 'This bag is a present for you, Mum.'
'I really like it! It's very _____.'
2 'Is your book interesting?'
'No, it isn't. It's really slow and _____.'
3 'Is that camera expensive?'
'No, it's quite _____.'
4 'I like basketball – it's really fast.'
'Yes, I'm not into _____ sports – they're boring.'
5 'That video game is very popular with students.'
'Yes, but it's _____ with teachers and parents!'
6 'Your brother's mobile phone is very good.'
'No, it isn't! It's really _____!'
7 'Are your speakers new?'
'No, they're _____.'
8 'I really like this bag.'
'It's OK, but it isn't very big. It's quite _____.'

3 ★★ Complete the text with the given words.

big fast good ~~old~~ new popular small

I like this cool laptop, but it isn't my laptop – it's my dad's! My old computer is slow, but my dad's [1] _____ laptop is very [2] _____! This laptop is [3] _____ – it's only 20 cm x 30 cm, but my computer is very [4] _____.

This laptop is [5] _____ for games but my computer is quite bad. I love all the [6] _____ games – *Flappy Bird*, *Minecraft* and *Candy Crush Saga*. I've only got this laptop for today – and it's OK with my dad! Thanks, Dad!

4 ★★★ Complete the sentences with *not very*, *quite*, *very* or *really*, and adjectives from this page.

My sister is very nice.

1 My friend is _____
2 My cousin is _____
3 Our school is _____
4 Shopping is _____
5 Sport on TV is _____
6 My favourite film is _____
7 London is _____
8 New computers are _____

LIVEWORKSHEETS